

Bản án số: 35/2021/HS-ST

Ngày: 27-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Hoa Lư.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Phát Triển;

Bà Quang Kim Cúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Vinh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2021/TLST-HS, ngày 07 tháng 6 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2021/QĐXXST-HS, ngày 18 tháng 6 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 150/2021/HSST-QĐ, ngày 06 tháng 7 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 182/2021/HSST-QĐ, ngày 05 tháng 8 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 213/2021/HSST-QĐ, ngày 31 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Huỳnh Thanh P, sinh năm: 1993, tại Đồng Tháp; nơi cư trú: 373A/1, ấp T B, xã P H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Thanh H và bà Nguyễn Thị N; tiền án: Ngày 05/6/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù giam về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/3/2015, chưa được xóa án tích; ngày 19/8/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/9/2017, chưa được xóa án tích; ngày 27/02/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 03 năm tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/12/2020, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; tạm giữ: Từ ngày 19/01/2021 đến ngày 28/01/2021; tạm giam: Từ ngày 28/01/2021 đến nay. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người làm chứng:

1. Bùi Quang L - sinh năm: 2001. (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Tâ T, xã P H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

2. Phạm Văn B - sinh năm: 1988. (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp L A, xã L T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

3. Trần Thị Thanh T - sinh năm: 1966. (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp T A, xã P H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

4. Nguyễn Thị N - sinh năm: 1972. (vắng mặt)

Nơi cư trú: 373A/1, ấp T B, xã P H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

5. Nguyễn Văn T - sinh năm: 1999. (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp L A, xã L T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 19/01/2021, Bùi Quang L điện thoại cho Huỳnh Thanh P hỏi mua 01 bạch ma túy giá 500.000 đồng, Huỳnh Thanh P đồng ý bán và kêu Bùi Quang L chạy xe đến chợ Đô Thị ngã ba P H, thuộc xã P H, huyện Lai Vung thì điện cho Huỳnh Thanh P. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Bùi Quang L điều khiển xe mô tô (không nhớ biển số) chở Phạm Văn B đến chợ Đô Thị ngã ba P H rồi điện thoại cho Huỳnh Thanh P nói “đến chợ đô thị rồi”, Huỳnh Thanh P kêu Bùi Quang L chạy xe lại nhà trọ T T thuộc ấp T B, xã P H, huyện Lai Vung đến phòng trọ số 19 gặp Huỳnh Thanh P để lấy ma túy. Bùi Quang L chở Phạm Văn B đến nơi thì thấy Huỳnh Thanh P mở cửa phòng trọ chờ sẵn, Bùi Quang L kêu Phạm Văn B đưa cho Bùi Quang L 300.000 đồng, còn Bùi Quang L móc túi lấy ra thêm 200.000 đồng, tổng cộng là 500.000 đồng, Bùi Quang L đưa cho Huỳnh Thanh P 500.000 đồng, Huỳnh Thanh P chỉ Bùi Quang L lấy bạch ma túy trên đầu tủ lạnh, gần cửa ra vào phòng trọ của Huỳnh Thanh P. Khi Bùi Quang L lấy bạch ma túy để vào túi quần định đi ra về thì bị lực lượng Công an huyện Lai Vung phát hiện bắt quả tang, lúc đó Huỳnh Thanh P đang cầm 500.000 đồng cùng 01 lượng ma túy nhỏ trích lại của bạch ma túy vừa bán, sim điện thoại, P bỏ tất cả vào bồn cầu nhà vệ sinh và dội nước để phi tang nhưng còn sót lại 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng trong tổng số tiền bán được ma túy 500.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung tạm giữ vật chứng, tài sản của Huỳnh Thanh P gồm:

- 01 bạch nylon màu trắng, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng ký hiệu A1 (nghĩ là ma túy) được hàn kín hai đầu để trong vỏ kẹo trái cây màu vàng thu giữ trong túi quần sau bên phải của Bùi Quang L.

- 100.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam (thu giữ ở trong bồn cầu nhà vệ sinh); 01 cái bóp da màu đen được thu giữ trên giường ngủ trong phòng trọ số 19 của P, bên trong có: tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 1.826.000 đồng và 01 giấy chứng minh nhân dân tên Huỳnh Thanh P; 01 điện thoại di động màu đỏ, mặt sau của điện thoại có chữ OPPO; 01 điện thoại di động màu đen, mặt sau của điện

thoại có chữ SAM SUNG; 01 điện thoại di động màu đen, mặt trước của điện thoại có chữ NOKIA; 01 vỏ kẹo trái cây màu vàng.

Đối với điện thoại di động Nokia loại bàn phím, Bùi Quang L dùng liên lạc với Huỳnh Thanh P mua ma túy để sử dụng, L đã làm rách nát, Cơ quan điều tra có truy tìm nhưng không tìm được.

Ngày 28/01/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung đã trao trả cho Huỳnh Thanh P: 01 cái bóp da màu đen và 01 giấy chứng minh nhân dân tên Huỳnh Thanh P.

Ngày 08/02/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung đã trao trả cho Nguyễn Thị Nhung tài sản không liên quan đến vụ án như: 1.826.000 đồng; 01 điện thoại di động màu đỏ, mặt sau của điện thoại có chữ OPPO; 01 điện thoại di động màu đen, mặt sau của điện thoại có chữ SAM SUNG.

Tại Cơ quan điều tra Huỳnh Thanh P còn khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 17/01/2021, Huỳnh Thanh P còn bán 01 bịch ma túy cho Bùi Quang L giá 300.000 đồng, địa điểm giao ma túy tại cầu K L thuộc xã P H, huyện Lai Vung (khi đi nhận ma túy thì L đi cùng với Nguyễn Văn Trọng).

Kết quả điều tra còn xác định được: Huỳnh Thanh P là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2016 đến nay, Huỳnh Thanh P mua ma túy của người tên H (không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể) ở Cầu M T thuộc tỉnh Vĩnh Long về sử dụng và để bán lại. P mua ma túy của Hùng 02 lần: 01 lần mua với giá 300.000 đồng và lần thứ 2 mua với giá 500.000 đồng nhưng mua ngày nào P không nhớ. P dùng sim khuyến mãi điện cho H hỏi mua ma túy rồi H hẹn địa điểm xuống lấy ma túy, khi mua xong thì bỏ sim điện thoại, nên P không nhớ số điện thoại của Hùng.

Tại bản kết luận giám định số 59/KL-KTHS ngày 22/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự CA tỉnh Đồng Tháp kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 01 bịch nylon màu trắng, hàn kín hai đầu, để trong vỏ kẹo được niêm P trong bì thư màu trắng ghi ký hiệu A1 là chất ma túy, có khối lượng 0,046 gram, loại Methamphetamine. Hoàn trả đối tượng gửi giám định: Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định trong bì thư ghi ký hiệu A1 có khối lượng 0,015 gram, mẫu vật đã được niêm P trả cho Cơ quan trung cầu khi nhận kết luận giám định.

Tại bản cáo trạng số 30A/CT-VKSLVg, ngày 07/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, đã truy tố Huỳnh Thanh P ra trước Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, để xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Huỳnh Thanh P khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Khẳng định việc truy tố đúng như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, Huỳnh Thanh P là đối tượng nghiện ma túy, do muốn có ma túy để sử dụng, nên Huỳnh Thanh P 02 lần mua ma túy của người tên H ở Cầu M T, tỉnh Vĩnh Long (không xác định được họ tên và địa chỉ) đem về bán lại hai lần: bán cùng lúc cho Bùi Quang L và Nguyễn Văn T 01 lần 01 bịch ma túy với giá 300.000 đồng vào ngày 17/01/2021 và 01 lần

bán cùng lúc cho Bùi Quang L và Phạm Văn B, L hùn 200.000 đồng, B hùn 300.000 đồng để mua bạch ma túy với giá 500.000 đồng của P vào ngày 19/01/2021 tại nhà trọ T T thuộc ấp T B, xã P H, huyện Lai Vung thì bị bắt quả tang; khi thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thành khẩn khai báo, tự thú hành vi bán ma túy, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c, q khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, xử phạt Huỳnh Thanh P từ 08 năm đến 10 năm tù; về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt đối với bị cáo Huỳnh Thanh P số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định trong bì thư ký hiệu A1 có khối lượng 0,015 gram, được niêm P ghi “Niêm P số 57, ngày 19/01/2021”, có đóng dấu tròn màu đỏ của “Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đồng Tháp” và các chữ ký ghi họ tên: Trà Quốc C, Võ Thị Thùy T, Bùi Quang L và Lê Thanh T; 01 vỏ kẹo nylon màu vàng.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động, hiệu Nokia, màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng, do bị cáo Huỳnh Thanh P dùng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy, được để trong 01 P bì màu trắng được niêm P, bên ngoài P bì có chữ ký ghi họ tên: điều tra viên Trà Quốc Chương, Nguyễn Thị Nhung và đóng dấu tròn màu đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung; 100.000 đồng tiền Việt Nam để trong 01 P bì màu trắng được niêm P, bên ngoài P bì có chữ ký ghi họ tên: điều tra viên Lê Thanh T, Huỳnh Thanh P và đóng dấu tròn màu đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung.

- Buộc bị cáo Huỳnh Thanh P nộp lại 300.000 đồng tiền bán ma túy cho Bùi Quang L và Nguyễn Văn T ngày 17/01/2021 và 400.000 đồng tiền bán ma túy cho Bùi Quang L và Phạm Văn B ngày 19/01/2021.

(Hiện vật chứng và tài sản trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

Bị cáo Huỳnh Thanh P thống nhất với Bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, không tranh luận gì. Các bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên của huyện Lai Vung trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Bị cáo Huỳnh Thanh P là đối tượng nghiện ma túy, đã có hành vi mua ma túy của người tên H ở Cầu M T, tỉnh Vĩnh Long (không xác định được họ tên và địa chỉ) đem về bán lại hai lần, ngày 17/01/2021 bán cùng lúc cho Bùi Quang L và Nguyễn Văn T 01 bịch ma túy với giá 300.000 đồng tại cầu Kinh Lãi thuộc xã P H, huyện Lai Vung, ngày 19/01/2021 bán cùng lúc cho Bùi Quang L và Phạm Văn B 01 bịch ma túy với giá 500.000 đồng tại phòng số 19 nhà trọ T thuộc ấp T B, xã P H, huyện Lai Vung thì bị bắt quả tang. Lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với hiện trường vụ án, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó lời nhận tội của bị cáo là có căn cứ, bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật, cho nên hành vi của bị cáo Huỳnh Thanh P có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” phạm vào điểm b, c, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 và điểm b, c, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a)

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

c) Đối với 02 người trở lên;

.....

q) Tái phạm nguy hiểm;

.....”.

Tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định:

“...5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[3] Về tính chất, mức độ tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh Thanh P là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy, gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy của Nhà nước, qua đó ảnh hưởng nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh bình thường của con người. Đồng thời đây cũng là nguyên nhân phát sinh những tội phạm khác, tạo nên gánh nặng cho xã hội, gây tha hóa biến chất một bộ phận không nhỏ trong nhân dân đặc biệt là tầng lớp thanh thiếu niên. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai như ngày hôm nay là cần thiết; ngoài ra cần phải áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, bị cáo xem thường pháp luật, bị cáo có nhiều tiền án chưa xóa án tích, mới ra tù trong thời gian ngắn lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy cần phải có một mức hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo để răn đe, giáo dục các bị cáo thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho những ai có tư tưởng như bị cáo.

[4] Đối với Nguyễn Văn T, người đi mua ma túy với Bùi Quang L ngày 17/01/2021 hiện không có mặt tại địa phương. (Có xác nhận của chính quyền địa phương) Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ xem xét xử lý sau.

Đối với người có tên H ở Vĩnh Long, người bán ma túy cho bị cáo Huỳnh Thanh P, Cơ quan điều tra Công an huyện Lai Vung đang tiếp tục xác minh, nhưng chưa xác định được họ tên, địa chỉ, khi nào làm rõ sẽ xem xét xử lý sau.

Đối với Bùi Quang L, Phạm Văn B và Nguyễn Văn Tr có hành vi mua trái phép chất ma túy của bị cáo Huỳnh Thanh P nhằm mục đích sử dụng, Cơ quan điều tra Công an huyện Lai Vung đang làm thủ tục tiến hành xử phạt hành chính theo quy định pháp luật.

[5] Đối với những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, qua các lời khai có trong hồ sơ vụ án là phù hợp và khai đúng như nội dung vụ án.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự thú về hành vi bán ma túy của mình đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Kiểm sát viên đề nghị giải quyết nội dung vụ án này là đúng quy định pháp luật, Hội đồng xét xử đồng ý quan điểm của Kiểm sát viên.

[8] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) P bì màu trắng, được niêm P, ghi “niêm P số 57, ngày 19/01/2021”, có đóng dấu tròn màu đỏ của “Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp” và các chữ ký ghi họ tên Trà Quốc C, Võ Thị Thùy T, Bùi Quang L và Lê Thanh T; 01 (một) vỏ kẹo nylon màu vàng.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) P bì màu trắng, được niêm P, bên ngoài P bì có chữ ký ghi họ tên Điều tra viên Trà Quốc C, Nguyễn Thị N và đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Lai Vung (01 điện thoại di động Nokia, màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng), đây là điện thoại bị cáo sử dụng vào việc phạm tội; 01 (một) P bì màu trắng, được niêm P, bên ngoài P bì có chữ ký ghi họ tên Điều tra viên Lê Thanh T, Huỳnh Thanh P (100.000 đồng tiền Việt Nam), đây là tiền bị cáo bán ma túy có được.

- Buộc bị cáo Huỳnh Thanh P nộp lại số tiền thu lợi bất chính do bán ma túy mà có: 300.000 đồng tiền bán ma túy cho Bùi Quang L và Nguyễn Văn T ngày 17/01/2021 và 400.000 đồng tiền bán ma túy cho Bùi Quang L và Phạm Văn B ngày 19/01/2021.

(Vật chứng, tiền và tài sản nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung quản lý).

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b, c, q khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh P 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 19/01/2021.

Căn cứ khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Huỳnh Thanh P 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) P bì màu trắng, được niêm P, ghi “niêm P số 57, ngày 19/01/2021”, có đóng dấu tròn màu đỏ của “Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp” và các chữ ký ghi họ tên Trà Quốc C, Võ Thị Thùy T, Bùi Quang L và Lê Thanh T; 01 (một) vỏ kẹo nylon màu vàng.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) P bì màu trắng, được niêm P, bên ngoài P bì có chữ ký ghi họ tên Điều tra viên Trà Quốc C, Nguyễn Thị N và đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Lai Vung (01 điện thoại di động Nokia, màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng), đây là điện thoại bị cáo sử dụng vào việc phạm tội; 01 (một) P bì màu trắng, được niêm P, bên ngoài P bì có chữ ký ghi họ tên Điều tra viên Lê Thanh T, Huỳnh Thanh P (100.000 đồng tiền Việt Nam), đây là tiền bị cáo bán ma túy có được.

- Buộc bị cáo Huỳnh Thanh P nộp lại số tiền 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) thu lợi bất chính do bán ma túy mà có.

(Vật chứng, tiền và tài sản nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung quản lý).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Thanh P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 27/9/2021.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND tỉnh ĐT;
- VKSND H.Lai Vung;
- CCTHA-DS H.Lai Vung;
- Cơ quan điều tra H. Lai Vung;
- Cơ quan THAHS H. Lai Vung;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu HS, AV.

Tô Thị Hoa Lư